

Số: 4279/HD-NHCS

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Thực hiện hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại Ngân hàng Chính sách xã hội theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/05/2022 của Chính phủ

Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Nghị quyết số 43/2022/QH15);

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) ban hành kèm theo Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/05/2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại NHCSXH, nguồn vốn cho vay, cấp bù lãi suất và phí quản lý để NHCSXH cho vay theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Nghị định số 36/2022/NĐ-CP);

Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn thực hiện hỗ trợ lãi suất (HTLS) đối với các khoản vay tại NHCSXH như sau:

1. Đối tượng được hỗ trợ lãi suất

Khách hàng vay vốn NHCSXH có các khoản vay đáp ứng đầy đủ điều kiện được ngân sách nhà nước HTLS quy định tại khoản 3 văn bản này và chưa hoàn thành việc tất toán khoản vay (tính đến ngày 29/5/2022).

2. Nguyên tắc hỗ trợ lãi suất

a) Việc hỗ trợ lãi suất bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích, tránh trục lợi chính sách.

b) Tổng nguồn vốn HTLS tối đa là 3 nghìn tỷ đồng.

c) NHCSXH thực hiện HTLS đảm bảo đúng quy định, tạo thuận lợi cho khách hàng.

d) Không thực hiện HTLS đối với dư nợ quá hạn hoặc được gia hạn nợ.

3. Điều kiện được hỗ trợ lãi suất

Khách hàng vay vốn được HTLS khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Có khoản vay đáp ứng các điều kiện sau:

- Thuộc các chương trình tín dụng chính sách do NHCSXH cho vay theo: Nghị định của Chính phủ; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; văn bản ủy

thác của chính quyền địa phương, các tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị - xã hội, các hiệp hội, các hội, các tổ chức phi Chính phủ, các cá nhân trong và ngoài nước; hiệp định, hợp đồng vay lại từ nguồn vốn ODA và ưu đãi nước ngoài; thỏa thuận tài trợ nước ngoài khác;

- Có lãi suất vay vốn trên 6%/năm;

- Được NHCSXH giải ngân và có phát sinh dư nợ trong thời gian thực hiện HTLS;

b) Khách hàng vay vốn đúng đối tượng vay vốn và sử dụng vốn vay đúng mục đích theo quy định.

4. Thời gian thực hiện hỗ trợ lãi suất, thời gian vay được hỗ trợ lãi suất, mức hỗ trợ lãi suất

a) Thời gian thực hiện HTLS là từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023 hoặc khi NHCSXH thông báo kết thúc thực hiện HTLS theo điểm g khoản 2 Điều 10 Nghị định số 36/2022/NĐ-CP tùy theo thời điểm nào đến trước.

b) Thời gian vay được HTLS được xác định từ thời điểm giải ngân khoản vay đến thời điểm khách hàng trả hết nợ gốc nhưng không nằm ngoài thời gian thực hiện HTLS.

c) Mức HTLS cho khách hàng vay vốn là 2%/năm tính trên số dư nợ vay của các khoản giải ngân được giải ngân trong thời gian thực hiện HTLS và thời gian vay được HTLS.

5. Phương thức hỗ trợ lãi suất

Sau khi được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công năm 2022, NHCSXH thực hiện HTLS cho khách hàng theo phương thức sau:

a) Định kỳ hằng tháng hoặc khi khách hàng vay vốn trả nợ, NHCSXH thực hiện tính số tiền HTLS của khoản vay và giảm trừ vào số tiền lãi phải trả của khách hàng.

b) Đối với các khoản vay được HTLS giải ngân từ ngày 01/01/2022 đến trước ngày chốt số liệu theo Thông báo của Tổng Giám đốc, NHCSXH tính số tiền HTLS từ ngày giải ngân đến ngày trước ngày chốt số liệu của khoản vay được HTLS trên hệ thống Intellect và hoàn trả cho khách hàng. Kể từ ngày chốt số liệu, khoản vay sẽ được gắn thông tin để tính và hạch toán HTLS theo quy định tại điểm a khoản này.

6. Lập kế hoạch HTLS, giao và điều chỉnh hạn mức HTLS

a) Lập kế hoạch HTLS

- Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện lập kế hoạch HTLS cho khách hàng vay vốn từng năm 2022 và 2023 (*mẫu số 01/HTLS*), gửi Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh. Năm 2022 lập trong vòng 20 ngày kể từ ngày văn bản này có hiệu lực. Năm 2023 lập cùng kỳ lập kế hoạch tín dụng năm.

- Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, Sở giao dịch: Tổng hợp kế hoạch HTLS từ Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện, căn cứ kế hoạch tín dụng hằng năm, lập kế hoạch HTLS (mẫu số 01/HTLS) của Chi nhánh, Sở giao dịch, gửi Hội sở chính NHCSXH (qua Ban Kế hoạch Nguồn vốn) để tổng hợp. Năm 2022 lập, gửi trong vòng 30 ngày kể từ ngày văn bản này có hiệu lực. Năm 2023 lập cùng kỳ lập kế hoạch tín dụng năm.

- Khi có nhu cầu điều chỉnh kế hoạch HTLS, đơn vị lập tờ trình, trình NHCSXH cấp trên xem xét quyết định.

b) Giao và điều chỉnh hạn mức HTLS

- Căn cứ kế hoạch đầu tư công được Thủ tướng Chính phủ giao hằng năm, Tổng Giám đốc thông báo giao hạn mức HTLS và điều chỉnh hạn mức HTLS (nếu cần thiết) cho Sở giao dịch và Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh.

- Căn cứ hạn mức HTLS được Tổng Giám đốc giao, Giám đốc NHCSXH cấp tỉnh giao hạn mức HTLS và điều chỉnh hạn mức HTLS (nếu cần thiết) cho Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện.

7. Cách xác định số tiền HTLS

- Số tiền HTLS thực tế thanh toán cho một khoản giải ngân được tính theo công thức sau:

$$L = 2\% \times \frac{\sum(D_i \times T_i)}{365}$$

Trong đó: + L là số tiền HTLS thực tế thanh toán cho một khoản giải ngân;

+ $\sum(D_i \times T_i)$ là tổng các tích số giữa số dư nợ với số ngày dư nợ thực tế được HTLS của khoản giải ngân.

- Số tiền HTLS thực tế cho một khoản vay là tổng số tiền HTLS thực tế cho tất cả các khoản giải ngân được giải ngân trong thời gian thực hiện HTLS của khoản vay đó;

- Tổng số tiền HTLS thực tế đề nghị ngân sách nhà nước thanh toán là tổng số tiền HTLS thực tế thanh toán cho tất cả các khoản vay đáp ứng đầy đủ điều kiện được ngân sách nhà nước HTLS.

8. Thực hiện HTLS

a) Đối với các khoản vay được HTLS giải ngân từ ngày 01/01/2022 đến trước ngày chốt số liệu:

- Đăng ký thông tin HTLS cho các khoản vay: Trung tâm Công nghệ thông tin thực hiện gắn thông tin HTLS của từng khoản vay trên hệ thống Intellect vào ngày chốt số liệu để hệ thống tính và hạch toán HTLS tự động.

- Tính và hoàn trả số tiền HTLS từ ngày giải ngân đến ngày trước ngày chốt số liệu:

+ Trong vòng 02 ngày kể từ ngày chốt số liệu, Trung tâm Công nghệ thông tin gửi dữ liệu số tiền HTLS của từng khoản vay về Chi nhánh.

+ Trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được dữ liệu, Chi nhánh xác nhận số tiền được HTLS trên hệ thống Thông tin báo cáo (TTBC). Sau khi các đơn vị xác nhận dữ liệu, Hội sở chính sẽ hỗ trợ hạch toán hoàn trả vào tài khoản các khoản chờ thanh toán từ hoạt động cho vay (RPA) và giảm trừ vào số tiền lãi phải trả của khách hàng vào tháng tiếp theo đối với các khoản vay còn hoạt động, đồng bộ dữ liệu đã hạch toán về hệ thống TTBC của Chi nhánh. Trường hợp khoản vay đã tắt toán (*trong khoảng thời gian từ ngày 30/5/2022 đến trước ngày chốt số liệu*) các đơn vị hạch toán hoàn trả vào tài khoản tiền gửi của khách hàng, hoặc hạch toán vào các khoản phải trả khác để chi trả cho khách hàng nếu khách hàng không có tài khoản tiền gửi tại NHCSXH. NHCSXH nơi cho vay gửi thông báo danh sách hoàn trả số tiền được HTLS cho tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, Tổ trưởng Tổ Tiết kiệm và vay vốn để thông báo đến khách hàng.

b) Đối với các khoản vay giải ngân từ ngày chốt số liệu, NHCSXH nơi cho vay thực hiện đăng ký thông tin HTLS của khoản vay trên hệ thống Intellect để hệ thống tính và hạch toán HTLS tự động.

c) Thực hiện HTLS kể từ ngày khoản vay đã được đăng ký HTLS

Định kỳ hằng tháng theo lịch trả nợ của khách hàng vay vốn hoặc khi khách hàng vay vốn trả nợ, NHCSXH thực hiện HTLS và giảm trừ vào số tiền lãi phải trả của khách hàng vay vốn. Thông tin số tiền HTLS hằng tháng của khoản vay được thể hiện trên Thẻ theo dõi giao dịch tiền vay (Mẫu số 01/TL); thông tin tổng số tiền đã HTLS cho khách hàng thông báo trên Biên lai thu lãi, thu tiền gửi (Mẫu số 01A/BL).

9. Cấp, thu hồi HTLS

a) Hằng quý, căn cứ báo cáo tình hình thực hiện HTLS quý trước của các đơn vị và số tiền được Bộ Tài chính thanh toán trước cho NHCSXH, Hội sở chính thực hiện chuyển số tiền thanh toán trước bằng 85% số tiền đã HTLS cho khách hàng quý trước liền kề của các đơn vị.

b) Căn cứ quyết toán HTLS hằng năm hoặc khi kết thúc chương trình; Thông báo thẩm định quyết toán HTLS của Bộ Tài chính và số tiền ngân sách nhà nước chuyển, Hội sở chính thực hiện chuyển số tiền HTLS còn lại (nếu có) hoặc báo nợ số tiền đã chuyển cho các đơn vị để tắt toán khoản phải thu về HTLS.

c) Trường hợp qua kiểm tra (kiểm toán, thanh tra), phát hiện khách hàng vay vốn không đúng đối tượng hoặc sử dụng vốn vay sai mục đích, NHCSXH nơi cho vay có trách nhiệm thu hồi số tiền đã HTLS cho khách hàng. Thực hiện sao kê các khoản vay phải thu hồi (*Mẫu số 04/HTLS*) và tổng hợp số liệu (*Mẫu số 03/HTLS*) để giảm trừ vào số tiền thanh toán HTLS của kỳ tiếp theo hoặc hoàn trả ngân sách nhà nước.

10. Quyết toán HTLS

a) NHCSXH nơi cho vay lập Báo cáo quyết toán HTLS hằng năm (*Mẫu số 05/HTLS*). Các khoản vay đã được HTLS trong báo cáo quyết toán phải đảm bảo đúng đối tượng, đáp ứng đầy đủ điều kiện được HTLS theo quy định.

b) Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh:

- Thực hiện xét duyệt quyết toán HTLS hằng năm cho các Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện.

- Hội đồng xét duyệt quyết toán HTLS tại Chi nhánh do Giám đốc Chi nhánh quyết định thành lập để thực hiện xét duyệt quyết toán cho các Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện, Hội sở tỉnh, thành phần gồm:

- + Giám đốc chi nhánh, Chủ tịch Hội đồng;
- + Các Phó Giám đốc Chi nhánh, thành viên;
- + Trưởng phòng Kế toán - Ngân Quỹ, thành viên thường trực;
- + Trưởng Phòng: Kế hoạch nghiệp vụ, Kiểm tra, kiểm soát nội bộ, Tin học, thành viên;

- + Các thành viên khác (nếu có).

- Căn cứ kết quả xét duyệt quyết toán HTLS cho các đơn vị, Chi nhánh tổng hợp, lập Báo cáo quyết toán HTLS (*Mẫu số 05/HTLS*) gửi Hội sở chính để xét duyệt quyết toán.

c) Tại Hội sở chính NHCSXH

- Hội đồng xét duyệt quyết toán HTLS: do Tổng Giám đốc quyết định thành lập để thực hiện xét duyệt quyết toán cho các Chi nhánh, thành phần gồm:

- + 01 Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng;
- + Giám đốc Ban Kế toán và Quản lý tài chính, thành viên thường trực;
- + Giám đốc các Ban: Tín dụng Người nghèo; Tín dụng Học sinh sinh viên và các đối tượng chính sách khác; Quản lý và xử lý nợ rủi ro; Kế hoạch Nguồn vốn; Kiểm tra kiểm soát nội bộ; Pháp chế, thành viên;

- + Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, thành viên;

- + Cán bộ Ban Kế toán và Quản lý tài chính, Thư ký;

- + Các thành viên khác (nếu có).

Kết quả họp xét duyệt của Hội đồng xét duyệt quyết toán HTLS làm căn cứ trình Tổng Giám đốc phê duyệt, thông báo quyết toán HTLS cho các Chi nhánh.

- Hội sở chính lập và gửi báo cáo tổng hợp quyết toán HTLS thực tế hằng năm theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 3 Điều 7 Nghị định số 36/2022/NĐ-CP.

- Báo cáo tổng hợp quyết toán HTLS thực tế hằng năm được gửi xin ý kiến thẩm định của Ban Kiểm soát NHCSXH theo đề nghị của Tổng Giám đốc trước khi gửi Kiểm toán Nhà nước.

11. Hạch toán hỗ trợ lãi suất

a) Nhận tiền HTLS từ ngân sách nhà nước

Khi nhận tiền HTLS do Bộ Tài chính chuyên, Sở Giao dịch hạch toán:

{ Nợ: Tài khoản Tiền gửi thích hợp
 { Có: Tài khoản Các khoản phải trả về HTLS

b) Thực hiện HTLS cho khách hàng

- Định kỳ hằng tháng hoặc khi khách hàng vay vốn trả nợ, NHCSXH nơi cho vay thực hiện HTLS cho khách hàng, thu lãi đồng thời giảm trừ vào số tiền lãi phải trả của khách hàng, hạch toán:

{ Nợ: Tài khoản HTLS chương trình phát triển KTXH chờ thanh toán
 { Có: Tài khoản Thu lãi cho vay/Thu từ nghiệp vụ ủy thác và đại lý thích hợp

- Đối với các khoản giải ngân từ ngày 01/01/2022 đến trước ngày chốt số liệu, NHCSXH nơi cho vay hoàn trả cho khách hàng số tiền HTLS tính từ ngày được HTLS đến ngày trước ngày chốt số liệu, hạch toán:

{ Nợ: Tài khoản HTLS chương trình phát triển KTXH chờ thanh toán
 { Có: Tài khoản Phải trả (RPA hoặc phải trả khác)/Tiền gửi của khách hàng.

NHCSXH nơi cho vay in Bảng sao kê các khoản HTLS từ ngày 01/01/2022 đến trước ngày chốt số liệu, đóng Nhật ký chứng từ ngày hạch toán.

- Đối với số tiền HTLS của các khách hàng đã tắt toán khoản vay và không có tài khoản tại NHCSXH, NHCSXH nơi cho vay hạch toán vào các khoản phải trả khác cho khách hàng, khi chi trả số tiền HTLS cho khách hàng bằng tiền mặt hạch toán:

{ Nợ: Tài khoản Phải trả khác cho khách hàng
 { Có: Tài khoản tiền mặt.

c) Chuyển tiền HTLS định kỳ

Định kỳ hằng quý, căn cứ báo cáo tình hình thực hiện HTLS quý trước của đơn vị và số tiền được Bộ Tài chính thanh toán trước HTLS cho NHCSXH, Hội sở chính Thông báo và thực hiện chuyển tiền HTLS về các đơn vị, hạch toán:

- Tại Sở giao dịch:

{ Nợ: Tài khoản Các khoản phải trả về HTLS
 { Có: Tài khoản chuyển tiền/trung gian thích hợp

- Tại NHCSXH nơi cho vay:

{ Nợ: Tài khoản chuyển tiền/trung gian thích hợp
 { Có: Tài khoản HTLS chương trình phát triển KTXH chờ thanh toán

d) Quyết toán số tiền HTLS

- Căn cứ Báo cáo quyết toán HTLS hằng năm hoặc kết thúc chương trình được Hội sở chính xét duyệt và Bộ Tài chính thẩm định, Hội sở chính thông báo và chuyển số tiền HTLS còn thiếu để các đơn vị hạch toán.

+ Tại Sở giao dịch:

{ Nợ: Tài khoản Các khoản phải trả về HTLS
 { Có: Tài khoản chuyển tiền/trung gian thích hợp

+ Tại NHCSXH nơi cho vay:

{ Nợ: Tài khoản chuyển tiền/trung gian thích hợp

{ Có: Tài khoản HTLS chương trình phát triển KTXH chờ thanh toán

- Trường hợp phải thu lại số tiền HTLS đã chuyển thừa, các đơn vị chuyển tiền về Sở giao dịch theo thông báo của Hội sở chính, hạch toán:

+ Tại NHCSXH nơi cho vay:

{ Nợ: Tài khoản các khoản phải trả thích hợp

{ Có: Tài khoản chuyển tiền/trung gian thích hợp

+ Tại Sở giao dịch:

{ Nợ: Tài khoản chuyển tiền/trung gian thích hợp

{ Có: Tài khoản Các khoản phải trả về HTLS

e) Thu hồi HTLS

- Trường hợp qua kiểm tra (kiểm toán, thanh tra) phát hiện khách hàng không đúng đối tượng và/hoặc sử dụng vốn vay sai mục đích. Căn cứ kết luận kiểm tra hoặc biên bản kiểm tra, NHCSXH nơi cho vay thực hiện thu hồi số tiền đã HTLS cho khách hàng và hạch toán:

{ Nợ: Tài khoản Thu lãi cho vay/Thu từ nghiệp vụ ủy thác và đại lý/thích hợp

{ Có: Tài khoản HTLS chương trình phát triển KTXH thanh toán

- Đồng thời, thực hiện thu hồi số tiền HTLS từ tài khoản tiền gửi của khách hàng hoặc tiền mặt, hạch toán:

{ Nợ: Tiền mặt/ Tiền gửi thích hợp

{ Có: Tài khoản Thu lãi cho vay/Thu từ nghiệp vụ ủy thác và đại lý/ thích hợp

Trường hợp chưa thu hồi được, thực hiện theo dõi, đôn đốc thu hồi và hạch toán tăng lãi phải thu ngoại bảng số tiền đã HTLS.

12. Báo cáo HTLS và lưu trữ hồ sơ

a) Định kỳ hàng quý/năm và khi kết thúc HTLS, đơn vị thực hiện lập báo cáo:

- Sao kê khoản vay được HTLS trong kỳ (*mẫu số 02/HTLS*): lưu tại NHCSXH nơi cho vay.

- Sao kê khoản vay được HTLS phải thu hồi (nếu có) (*mẫu số 04/HTLS*): lưu tại NHCSXH nơi cho vay.

- Báo cáo tình hình thực hiện HTLS (*mẫu số 03/HTLS*): lập 2 bản, 01 bản gửi Ngân hàng cấp trên (Phòng giao dịch lập gửi Chi nhánh, Chi nhánh tổng hợp gửi Hội sở chính (qua Ban Kế toán và quản lý tài chính), 01 bản lưu tại bộ phận Kế toán Ngân quỹ NHCSXH nơi cho vay.

b) Báo cáo quyết toán HTLS năm (*Mẫu số 05/HTLS*).

c) Hình thức báo cáo: file và báo cáo giấy.

d) Thời hạn gửi báo cáo:

- Báo cáo quý: Phòng giao dịch cấp huyện lập, gửi Chi nhánh chậm nhất 04 ngày kể từ ngày kết thúc Quý; Chi nhánh tổng hợp gửi Hội sở chính chậm nhất 07 ngày kể từ ngày kết thúc quý.

- Báo cáo năm/Báo cáo kết thúc HTLS, Báo cáo quyết toán HTLS năm: Phòng giao dịch cấp huyện lập gửi Chi nhánh chậm nhất 20 ngày kể từ ngày kết thúc năm/kết thúc HTLS; Chi nhánh tổng hợp gửi Hội sở chính chậm nhất 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm/kết thúc HTLS.

d) Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Tổng Giám đốc.

đ) Lưu trữ hồ sơ HTLS

Toàn bộ hồ sơ báo cáo HTLS, các đơn vị NHCSXH các cấp thực hiện đóng thành tập riêng các mẫu báo cáo quy định tại văn bản này, lưu tại bộ phận kế toán tại đơn vị.

13. Thông báo kết thúc HTLS khi hết nguồn kinh phí thực hiện

a) Căn cứ tình hình triển khai thực hiện HTLS, khi kinh phí HTLS ngân sách nhà nước bố trí cho NHCSXH tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 còn lại không đủ để thực hiện HTLS cho các khoản vay trong 01 tháng tiếp theo, NHCSXH kết thúc thực hiện HTLS. Tổng Giám đốc thông báo thời điểm kết thúc thực hiện HTLS, công khai trên website của NHCSXH.

b) NHCSXH nơi cho vay thực hiện công khai thời điểm kết thúc HTLS tại trụ sở làm việc, điểm giao dịch xã và thông báo cho Ủy ban nhân dân, Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã, Tổ trưởng Tổ Tiết kiệm và vay vốn để thông báo đến khách hàng.

14. Trách nhiệm của các đơn vị

a) Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện

- Báo cáo Ủy ban nhân dân, Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cùng cấp chỉ đạo việc triển khai thực hiện HTLS theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện đảm bảo đúng quy định, công khai, minh bạch.

- Thực hiện HTLS đảm bảo tuân thủ Nghị định của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Tổng Giám đốc.

- Chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện chính sách HTLS theo Nghị định của Chính phủ đến người vay theo đúng quy định.

- Thực hiện cho vay đúng đối tượng; kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay để đảm bảo việc HTLS theo đúng quy định của pháp luật. Nếu phát hiện khách hàng vay vốn không đáp ứng đủ điều kiện được ngân sách nhà nước HTLS thì có trách nhiệm thu hồi: toàn bộ số vốn vay không đúng đối tượng và/hoặc sử dụng vốn vay không đúng mục đích (nếu có); số tiền đã HTLS trước đó của số vốn vay không đáp ứng đủ điều kiện được ngân sách nhà nước HTLS.

- Chịu trách nhiệm lập Báo cáo quyết toán HTLS theo đúng quy định tại khoản 10 văn bản này.

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tính pháp lý, đầy đủ, hợp lệ, chính xác của hồ sơ quyết toán và số liệu báo cáo đề nghị ngân sách nhà nước HTLS. Thực hiện lưu giữ toàn bộ hồ sơ HTLS cho từng khoản vay được HTLS theo đúng quy định.

- Công khai thông tin về HTLS, thời điểm kết thúc HTLS theo Thông báo của Tổng Giám đốc.

b) Sở Giao dịch NHCSXH

- Thực hiện HTLS đảm bảo tuân thủ Nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của Tổng Giám đốc.

- Thực hiện việc kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay để đảm bảo việc hỗ trợ lãi suất theo đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm lập Báo cáo quyết toán HTLS theo đúng quy định tại khoản 10 văn bản này.

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tính pháp lý, đầy đủ, hợp lệ, chính xác của hồ sơ quyết toán và số liệu báo cáo đề nghị ngân sách nhà nước HTLS. Thực hiện lưu giữ toàn bộ hồ sơ HTLS cho từng khoản vay được HTLS theo đúng quy định.

- Hạch toán số tiền HTLS được ngân sách nhà nước cấp sang NHCSXH; thanh, quyết toán HTLS theo thông báo của Tổng Giám đốc.

- Công khai các thông tin về HTLS, thời điểm kết thúc HTLS theo Thông báo của Tổng Giám đốc.

c) Ban Kế hoạch Nguồn vốn

- Đầu mối, phối hợp Ban Kế toán và quản lý tài chính tổng hợp nhu cầu kinh phí HTLS trong hai năm 2022, 2023 và từng năm, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định; làm việc với Bộ Tài chính đề nghị cấp HTLS hàng quý theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp các Ban chuyên môn nghiệp vụ tham mưu Tổng Giám đốc giao và điều chỉnh hạn mức HTLS cho các Chi nhánh để thực hiện HTLS.

- Phối hợp với Ban Kế toán và quản lý tài chính tham mưu Tổng Giám đốc thời điểm kết thúc HTLS.

d) Ban Kế toán và quản lý tài chính

- Đầu mối tham mưu Tổng Giám đốc hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện HTLS theo văn bản này;

- Tổng hợp các báo cáo HTLS định kỳ; Lập báo cáo tổng hợp quyết toán HTLS và các hồ sơ liên quan gửi Kiểm toán Nhà nước, Bộ Tài chính và các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp các Ban chuyên môn nghiệp vụ tham mưu Tổng Giám đốc trong việc quyết toán HTLS cho các chi nhánh;

- Chủ trì, phối hợp Ban Kế hoạch Nguồn vốn, Trung tâm Công nghệ thông tin theo dõi số tiền HTLS, tham mưu Tổng Giám đốc thời điểm kết thúc HTLS theo quy định.

- đ) Ban Tín dụng người nghèo, Ban Tín dụng Học sinh sinh viên và các đối tượng chính sách khác, Ban Quản lý nợ và xử lý nợ bị rủi ro

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin, kịp thời tham mưu Tổng giám đốc chỉ đạo các đơn vị thực hiện: cho vay đúng quy trình, thủ tục, đúng đối tượng; thực hiện kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay đảm bảo việc HTLS đúng quy định.

e) Ban Kiểm tra, kiểm soát nội bộ

- Tham mưu Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra HTLS đối với các đơn vị trong hệ thống NHCSXH.

- Đầu mối làm việc với cơ quan thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về HTLS hàng năm.

- Tham mưu Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị khắc phục, chấn chỉnh các tồn tại, sai sót (nếu có).

g) Trung tâm Công nghệ thông tin

- Đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan cấu hình, gắn thông tin HTLS vào hệ thống Intellect;

- Xây dựng, sửa đổi và triển khai phần mềm, báo cáo, chứng từ hỗ trợ việc thực hiện HTLS; tạo số liệu và hướng dẫn sử dụng phần mềm có liên quan.

h) Ban Hợp tác quốc tế và truyền thông

Tham mưu thực hiện công tác truyền thông về việc HTLS theo quy định.

15. Hiệu lực của văn bản

a) Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ký.

b) Yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai, thực hiện, quá trình thực hiện có vướng mắc báo cáo về Hội sở chính (qua Ban Kế toán và quản lý tài chính) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT;
- Tổng Giám đốc;
- Trưởng BKS;
- Các Phó Tổng giám đốc;
- Kế toán trưởng;
- Phó Bí thư TT Đảng ủy NHCSXH TW;
- Chủ tịch Công đoàn NHCSXH;
- Các Ban nghiệp vụ tại HSC;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh/TP;
- Sở Giao dịch, TTĐT, TTCNTT;
- Lưu VT, KTTC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Hằng